TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Bản án số: 62/2021/DS-ST
Ngày: 25-5-2021
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Bích và ông Lê Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Chính là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2019/TLST-DS ngày 19/4/2019 về " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2081 /2021/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐÁ

Địa chỉ: Số nhà 130 PĐL, Phường 3, quận PN, Thành phố HCM.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tich Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lương Nguyễn Thanh N – Trưởng phòng Quản lý tín dụng – Chi nhánh BĐ; (CM).

(Theo văn bản uỷ quyền số 71/QĐ-BĐH ngày 06/4/2021)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm: 1995 (VM)

Địa chỉ: Thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/01/2019, các biên bản làm việc tiếp theo và tại phiên toà hôm nay đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn ông Lương Nguyễn Thanh N trình bày:

Ngày 21/10/2016, ông Nguyễn Xuân Đ có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐÁ-Chi nhánh BĐsố tiền 200.000.000 đồng để tiêu dùng, mua sắm trang thiết bị gia đình, theo hợp đồng số: K.0027/1216; thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 12 tháng đầu là 9%/năm; trả gốc hàng tháng, chia thành 60 kỳ, mỗi kỳ trả 3.350.000 đồng, kỳ cuối trả 2.350.000 đồng. Để đảm bảo cho khoản tiền vay, ông Nguyễn Xuân Đ có thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 051.16/HĐTC-BĐ ngày 20/10/2016; tài sản thế chấp là quyền sử đất tại thửa

đất số 94, tờ bản đồ số 39, diện tích 970m^2 (trong đó: 200m^2 đất ở nông thôn và 770m^2 đất trồng cây hàng năm khác), địa chỉ thửa đất tại thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ và quyền sử dụng nhà ở, diện tích xây dựng 100m^2, loại nhà cấp 4 . Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Xuân Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, ông Đ đã trả được 123.511.990 đồng (trong đó: Nợ gốc 88.350.000 đồng, lãi suất trong hạn 32.717.195 đồng, lãi quá hạn 2.444.795 đồng), còn lại 111.650.000 đồng không trả. Nay Ngân hàng TMCP ĐÁ yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Nguyễn Xuân Đ phải trả lại cho Ngân hàng 151.313.157 đồng (trong đó: Tiền gốc 111.650.000 đồng, tiền lãi trong hạn 18.981.029 đồng, tiền lãi quá hạn 20.682.727 đồng) và trả lãi suất kể từ ngày 26/5/2021 trở đi cho đến khi thanh toán hết khoản nợ trên; Trường hợp xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng được ưu tiên thanh toán theo quy định của pháp luật.

* Bị đơn ông Nguyễn Xuân Đ có nơi thường trú tại thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ; ông Nguyễn Xuân Đ biết được Toà án đang thụ lý, giải quyết vụ kiện; được Tòa án tiến hành cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng liên quan đến vụ án, nhưng ông Nguyễn Xuân Đ cố tình lẫn tránh khai báo, không có văn bản ý kiến về việc Tòa án thụ lý vụ kiện gửi đến Tòa án; cũng không đến Tòa án để trình bày ý kiến và tại phiên tòa ông Nguyễn Xuân Đ vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

* Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, tòa án đã xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, tiến hành thu thập chứng cứ đúng qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

Quan điểm về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Xuân Đ trả cho Ngân hàng TMCP ĐÁ số tiền 151.313.157 đồng (trong đó: Tiền gốc 111.650.000 đồng, tiền lãi trong hạn 18.981.029 đồng, tiền lãi quá hạn 20.682.727 đồng), và trả lãi suất phát sinh kể từ ngày 26/5/2021 cho đến khi trả hết khoản nợ trên. Về án phí: Ông Nguyễn Xuân Đ phải chịu theo quy định của pháp luật, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại toà. Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐÁ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Nguyễn Xuân Đ. Đây là vụ án tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại các Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Xuân Đ có địa chỉ thường trú tại thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ nên đây là vụ

án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh BĐ theo quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Ngày 21/10/2016, ông Nguyễn Xuân Đ có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐÁ-Chi nhánh BĐ số tiền 200.000.000 đồng để tiêu dùng, mua sắm trang thiết bị gia đình. Hai bên có thiết lập hợp đồng vay trung dài hạn số: K.0027/1216 ngày 20/10/2016; thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 12 tháng đầu là 9%/năm; trả gốc hàng tháng, chia thành 60 kỳ, mỗi kỳ trả 3.350.000 đồng, kỳ cuối trả 2.350.000 đồng. Để đảm bảo cho khoản tiền vay, ông Nguyễn Xuân Đ có thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 051.16/HĐTC-BĐ ngày 20/10/2016; tài sản thế chấp là quyền sử đất tại thửa đất số 94, tờ bản đồ số 39, diện tích 970m^2 (trong đó: 200m^2 đất ở nông thôn và 770m^2 đất trồng cây hàng năm khác), địa chỉ thửa đất tại thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ và quyền sử dụng nhà ở, diện tích xây dựng 100m^2, loại nhà cấp 4. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Xuân Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, ông Đ chỉ trả được 123.511.990 đồng (trong đó: Nợ gốc 88.350.000 đồng, lãi suất trong hạn 32.717.195 đồng, lãi quá hạn 2.444.795 đồng) còn lại 111.650.000 đồng vốn gốc không trả. Từ ngày 28/02/2020 trở đi, ông Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo cam kết của hợp đồng vay, ông Đ đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng TMCP ĐÁ yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Nguyễn Xuân Đ phải trả lại cho Ngân hàng 151.313.157 đồng (trong đó: Tiền gốc 111.650.000 đồng, tiền lãi trong hạn 18.981.029 đồng, tiền lãi quá hạn 20.682.727 đồng) và trả lãi suất kể từ ngày 26/5/2021 trở đi cho đến khi thanh toán hết khoản nợ trên theo mức lãi suất trong hợp đồng vay trung dài hạn số: K.0027/1216 ngày 20/10/2016; Trường hợp xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng được ưu tiên thanh toán theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay ông Nguyễn Xuân Đ cố tình trốn tránh, thể hiện ý thức không tôn trọng pháp luật và trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Ông Nguyễn Xuân Đ phải chịu hậu quả về việc không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Toà án.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định, hiện nay ông Nguyễn Xuân Đông còn nợ Ngân hàng TMCP ĐÁ số tiền 151.313.157 đồng (trong đó: Tiền gốc 111.650.000 đồng, tiền lãi trong hạn 18.981.029 đồng, tiền lãi quá hạn 20.682.727 đồng). Do đó, Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Xuân Đ trả lại cho Ngân hàng ĐÁ số tiền 151.313.157 đồng (trong đó: Tiền gốc 111.650.000 đồng, tiền lãi trong hạn 18.981.029 đồng, tiền lãi quá hạn 20.682.727 đồng) là có cơ sở và đúng theo quy định tại các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự.

Kể từ ngày 26/5/2021 ông Nguyễn Xuân Đ còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên

thỏa thuận trong hợp đồng vay trung dài hạn số: K.0027/1216 ngày 20/10/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐÁ được ưu tiên thanh toán khi xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp bất động sản số: 051.16/HĐTC-BĐ ngày 20/10/2016, đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Định ngày 20/10/2016, số thứ tự 459, quyển số 01.

[4] *Về án phí:* Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Xuân Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐÁ.

Buộc ông Nguyễn Xuân Đ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐÁ số tiền 151.313.157 đồng (trong đó: Tiền gốc 111.650.000 đồng, tiền lãi trong hạn 18.981.029 đồng, tiền lãi quá hạn 20.682.727 đồng).

Kể từ ngày 26/5/2021 ông Nguyễn Xuân Đ còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng vay trung dài hạn số: K.0027/1216 ngày 20/10/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐÁ được ưu tiên thanh toán khi xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp bất động sản số: 051.16/HĐTC-BĐ ngày 20/10/2016, đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Định ngày 20/10/2016, số thứ tự 459, quyển số 01..

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Xuân Đ phải nộp 7.565.000 đồng (bảy triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐÁ 3.262.800 đồng tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp theo Biên lai thu số 0000748 ngày 09/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSND H.Phù Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu VP- HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền